

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 59/2020/HS-ST
Ngày 08 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Q.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Duy Q, bà Nguyễn Thị Thu H.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị H - Thư ký Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên toà:
Ông Vũ V D - Kiểm sát viên.

Ngày 08/12/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2020/TLST- HS ngày 26/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng V, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1994 tại xã G, huyện G, tỉnh N. Nơi cư trú: Thôn A, xã G, huyện G, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Giới tính: Nam. Trình độ V hóa: Lớp 07/12. Con ông: Nguyễn Trọng L và bà Trần Thị T; có vợ là Phạm Thị Thương và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

- Tại bản số 13/2017/HSST ngày 01/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện G, xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 10/01/2018, V đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 10/12/2016, Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48 phạt cảnh cáo, về hành vi “*Đánh bạc*”.

- Ngày 20/12/2016, Công an huyện G ra quyết định xử phạt hành chính số 18, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. V chấp hành xong quyết định ngày 20/12/2016.

- Ngày 20/10/2020, Nguyễn Trọng V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G khởi tố về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”- quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự, theo quyết định khởi tố vụ án số 81, quyết định khởi tố bị can số 131. Hiện vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2020, chuyển tạm giam ngày 11/9/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Trọng L, sinh năm 1972. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn A, xã G, huyện G, tỉnh N

Người làm chứng: Các anh Trần Hữu T, Dư Mạnh T. Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng V là người sử dụng ma túy. Ngày 07/9/2020, V đi đến khu vực đầu cầu Đoàn Vỹ thuộc địa phận xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam gặp và ngồi nói chuyện với người đàn ông tên C (*V không rõ họ, tên, địa chỉ của C*). Quá trình nói chuyện, V biết C bán ma túy nên hỏi mua ma túy của C. C hẹn V khoảng 15 giờ chiều ngày 08/9/2020, gặp nhau tại khu vực trục đường xã G, cách phà Đồng Chư khoảng 1 km để bán ma túy; V đồng ý. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 08/9/2020, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng (không gắn biển kiểm soát) đến khu vực trục đường thuộc xã G gặp C, C đưa cho V 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. V mở bao thuốc ra kiểm tra, thấy bên trong có một túi nilon màu trắng bên trong đựng các hạt tinh thể màu trắng, xác định là ma túy đá; V lấy từ túi quần phía trước bên trái đang mặc 300.000 đồng đưa cho C. Sau đó, V cầm vỏ bao thuốc lá ở tay trái có chứa túi ma túy, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi V đi đến khu vực Bến phà Đồng Chư thuộc địa phận xã G, huyện G, thì gặp Tổ công tác của Công an huyện G đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực, sợ bị phát hiện nên V đã ném bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa túi ma túy đang ở cầm ở tay trái xuống đường ngay cạnh bánh trước xe mô tô của V, thì bị phát hiện. Tổ công tác yêu cầu V cầm lên để kiểm tra, Nguyễn Trọng V khai nhận túi ma túy bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là của V mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong chứa túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm đựng các hạt tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của V 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám, số tiền 167.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng; Số khung: RLHC1251FY404055; Số máy: HC12E-7404209, không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã niêm phong vật chứng là 01 túi nilon bên trong đựng các chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu là M gửi đi giám định khối lượng và chất ma túy; niêm phong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ký hiệu A1, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm trên miệng túi có viên chỉ màu xanh ký hiệu A2 gửi đi giám định dấu vết đường vân.

Tại bản Kết luận giám định số **248/KLGD-PC09-MT** ngày 11/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận: ***Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2713 gam là ma túy, loại Methamphetamine.***

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II; số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản kết luận số **58/KLGD-PC09-DVĐV** ngày 14/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

- *Trên đối tượng gửi giám định ký hiệu A1, A2 phát hiện, xử lý thu lượm được một số đường vân. Các dấu vết này không đủ yếu tố giám định (do đường vân bị chồng chéo).*

Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra quyết định chuyển số tiền 167.000 đồng đến tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, chuyển 01 phong bì niêm phong theo quy định, trên phong bì ghi số 248/KLGD-PC09-MT bên trong đựng mẫu chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1845 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 túi niêm phong ký hiệu PS1, mã số PS1A034057 bên trong gồm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ký hiệu A1, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm ký hiệu A2 trên miệng túi có viền chỉ màu xanh và 01 hộp bìa cát tông màu vàng niêm phong vật chứng ban đầu; 01 hộp bìa catton màu vàng niêm phong theo quy định đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, bên trong đựng 01 hộp bìa niêm phong vật chứng ban đầu và dán giấy niêm phong ban đầu kích thước (9,5x7x4)cm đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng; Số khung: RLHC1251FY404055; Số máy: HC12E-7404209, không gắn biển kiểm soát và 01 chiếc điện thoại di động iphone 6 vỏ màu xám cho ông Nguyễn Trọng L.

Quá trình điều tra, bị cáo V đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 60/CT-VKS-GV ngày 23/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Nguyễn Trọng V ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1, 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự(BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự(BLTTHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/9/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định, trên phong bì ghi số 248/KLGD-PC09-MT bên trong đựng mẫu chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1845 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 túi niêm phong ký hiệu PS1, mã số PS1A034057 bên trong gồm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ký hiệu A1, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm ký hiệu A2 trên miệng túi có viền chỉ màu xanh và 01 hộp bìa cát tông màu vàng niêm phong vật chứng ban đầu; 01 hộp bìa catton màu vàng niêm phong theo quy định đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, bên trong đựng 01 hộp bìa niêm phong vật chứng ban đầu và dán giấy niêm phong ban đầu kích thước (9,5x7x4)cm; Trả lại cho bị cáo V số tiền 167.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: Do bản thân mắc nghiện ma túy từ năm 2018, để có ma túy đáp ứng nhu cầu của bản thân nên ngày 07/9/2020 V đã hỏi mua ma túy của người đàn ông tên C người tỉnh Hà Nam (Không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ). C hẹn khoảng 15 giờ chiều ngày 08/9/2020, gặp nhau tại khu vực trục đường xã G, huyện G cách phà Đồng Chùa khoảng 1km. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 08/9/2020, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng (không gắn biển kiểm soát) đến khu vực trục đường thuộc xã G gặp C. Tại đây, bị cáo đã mua được của C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. V mở bao thuốc ra kiểm tra, thấy bên trong có một túi nilon màu trắng bên trong đựng các hạt tinh thể màu trắng với giá là 300.000 đồng. V xác định đó là ma túy đá nên cầm vỏ bao thuốc lá ở tay trái có chứa túi ma túy, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi V đi đến khu vực Bến phà Đồng Chùa thuộc địa phận xã G, huyện G, thì gặp Tổ công tác của Công an huyện G đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực, sợ bị phát hiện nên V đã ném bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa túi ma túy đang ở cầm ở tay trái xuống đường ngay cạnh bánh trước xe mô tô của V, thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo khai nhận số ma túy trên mua về để sử dụng cho bản thân. Rõ ràng bị cáo V đã có hành vi cất dấu 0,2713gam ma túy, loại Methamphetamine đúng như kết luận giám định, Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên nhằm để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định, với lời khai của người làm chứng, với biên bản vụ việc, vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và khối lượng Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... ..

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy một mặt ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, mặt khác ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bị cáo có nhân thân xấu nên cần có một hình phạt thật nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương đối dài mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh bản thân của bị cáo là con nghiện, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định, trên phong bì ghi số 248/KLGD-PC09-MT bên trong đựng mẫu chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1845 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 túi niêm phong ký hiệu PS1, mã số PS1A034057 bên trong gồm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ký hiệu A1, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm ký hiệu A2 trên miệng túi có viền chỉ màu xanh và 01 hộp bìa cát tông màu vàng niêm phong vật chứng ban đầu; 01 hộp bìa catton màu vàng niêm phong theo quy định đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, bên trong đựng 01 hộp bìa niêm phong vật chứng ban đầu và dán giấy niêm phong ban đầu kích thước (9,5x7x4)cm là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 167.000 đồng thu giữ của bị cáo V không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo V nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với người người đàn ông tên C đã bán ma túy cho V ngày 08/9/2020 ở khu vực đường trục xã G, huyện G, tỉnh N. Nguyễn Trọng V chỉ biết C ở tỉnh Hà Nam, ngoài ra V không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không có căn cứ để xác minh, làm rõ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với chiếc điện thoại di động iphone 6 vỏ màu xám thu giữ của Nguyễn Trọng V. Quá trình điều tra xác định, tài sản trên là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Trọng L cho V mượn chiếc điện thoại trên để sử dụng, không liên quan đến việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại chiếc điện thoại trên cho ông L, là phù hợp.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng; Số khung: RLHC1251FY404055; Số máy: HC12E-7404209, không gắn biển kiểm soát thu giữ của Nguyễn Trọng V. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Trọng L (là bố đẻ của V). Khoảng tháng 5 năm 2017, ông L muốn mua xe mô tô để làm phương tiện đi lại. Do ông L không đủ tiền để mua xe và bị mất chứng minh thư nhân dân, nên ông L nhờ Nguyễn Trọng V đứng tên để mua trả góp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng tại cửa hàng xe máy Vượng Tính ở thị trấn Me, huyện G, tỉnh N với giá 25.450.000 đồng, do chưa trả hết tiền mua xe nên cửa hàng xe máy Vượng Tính giữ lại biển kiểm soát và đăng ký xe mô tô. Ngày 08/9/2020, V sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy ông L không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại xe mô tô trên cho ông L, là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định, trên phong bì ghi số 248/KLGD-PC09-MT bên trong đựng mẫu chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1845 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 túi niêm phong ký hiệu PS1, mã số PS1A034057 bên trong gồm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ký hiệu A1, 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5)cm ký hiệu A2 trên miệng túi có viền chỉ màu xanh và 01 hộp bìa cát tông màu vàng niêm phong vật chứng ban đầu; 01 hộp bìa catton màu vàng niêm phong theo quy định đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, bên trong đựng 01 hộp bìa niêm phong vật chứng ban đầu và dán giấy niêm phong ban đầu kích thước (9,5x7x4)cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng V số tiền 167.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. (Đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện G và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng

mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - VKSND huyện G;
 - Trại tạm giam CA tỉnh N;
 - Công an huyện G;
 - Chi cục THADS huyện G;
 - Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
 - Lưu HS, VP;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN HỮU Q